

1. Nhãn vỉ:



Số lô SX, HD :
In chìm trên vỉ

2. Nhãn hộp:



Đà Nẵng, ngày 7 tháng 5 năm 2015
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Quang Trị, MBA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Rx - THUỐC BÁN THEO ĐƠN

MYOLAXYL

THÀNH PHẦN: Cho 1 viên nén bao đường:

Mephenesin.....	250 mg
Tá dược (Avicel 102, Povidon K30, Sodium starch glycolat, magnesi stearat, aerosil, Eudragit L100, Đường RE, Talc, Titan dioxid, Gôm Arabic, Polyethylen glycol 400, Màu sunset yellow, Màu Ponceau, Parafin, Dầu parafin) vừa đủ	1 viên

ĐƯỢC LỰC HỌC:

Thuốc giãn cơ có tác động trung ương. Gây thư giãn cơ và trấn tĩnh nhẹ theo cơ chế phong bế thần kinh cơ có tác dụng toàn thân và cũng có tác dụng tại nơi thuốc tiếp xúc. Lợi ích của thuốc bị hạn chế do thời gian tác dụng ngắn.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:

Mephenesin được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và phân bố hầu hết ở các mô trong cơ thể, đạt nồng độ cao trong máu chưa đến 1 giờ. Mephenesin được chuyển hoá chủ yếu ở gan. Mephenesin có nửa đời thải trừ khoảng 45 phút. Mephenesin được bài tiết qua nước tiểu chủ yếu ở dạng đã chuyển hóa và một phần ở dạng thuốc chưa biến đổi.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị hỗ trợ các cơ thắt cơ gây đau trong:

- Các bệnh lý thoái hoá đốt sống và các rối loạn tư thế cột sống: vẹo cổ, đau lưng, đau thắt lưng.
- Các tình trạng cơ thắt.

LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG: Theo sự chỉ định của thầy thuốc, hoặc liều trung bình là: Dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi : Mỗi lần uống 2 - 4 viên x 3 lần/ngày, uống với một ít nước.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.
- Rối loạn chuyển hoá Porphyrine.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.
- Trẻ em dưới 15 tuổi

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN (ADR):

Mephenesin dạng uống có thể có những tác dụng không mong muốn như co giật, run rẩy, co cứng bụng, buồn nôn, toát mồ hôi. Triệu chứng này thường xảy ra ở những người bệnh phải dùng thuốc kéo dài.

Thường gặp, ADR > 1/100

Mệt mỏi, buồn ngủ, uể oải, khó thở, yếu cơ, mất điều hòa vận động.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Đau khớp, đau người, buồn nôn, bực tức, ỉa chảy, táo bón, nổi mẩn. Một vài trường hợp đặc biệt khác bị ất cảm giác ngon miệng, nôn mửa, ảo giác kích động và có thể có sốc phản vệ.



Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Phản ứng dị ứng. Sốc phản vệ rất hiếm xảy ra.

Ngủ gà, phát ban.

Thông báo ngay cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG:

- Những người bệnh có tiền sử dị ứng, hen phế quản, phản ứng dị ứng với thuốc, đặc biệt dị ứng với aspirin.
- Người có bệnh ở đường hô hấp, yếu cơ, có tiền sử nghiện thuốc, suy chức năng gan thận.
- Sử dụng đồng thời với rượu và các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể làm tác dụng không mong muốn liên quan đến thuốc tăng thêm
- Lái xe và điều khiển máy móc: Cần lưu ý do thuốc có thể gây buồn ngủ.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không nên dùng thuốc này cho phụ nữ có thai và cho con bú.

NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Do thuốc có thể gây buồn ngủ và làm giảm khả năng phối hợp các động tác nên người bệnh sử dụng mephenesin không được lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

- *Triệu chứng:* giảm trương lực cơ, hạ huyết áp, rối loạn thị giác, không phối hợp được động tác, liệt hô hấp và hôn mê.

Quá liều gây co giật ở trẻ em và có thể gây xúc động mạnh, lú lẫn ở người già.

- *Xử trí:* Cần theo dõi người bệnh về hô hấp, mạch và huyết áp.

Nếu người bệnh còn tỉnh táo, xử lý ngay bằng cách gây nôn, rửa dạ dày và điều trị triệu chứng, đảm bảo thông khí, truyền dịch.

Có thể điều trị ức chế thần kinh trung ương bằng cách lựa chọn các thuốc thích hợp.

Nếu người bệnh đã mất ý thức, làm hô hấp nhân tạo và chuyển người bệnh đến cơ sở chuyên khoa.

KHUYẾN CÁO:

- Không nên dùng thuốc quá hạn (có ghi rõ trên nhãn) hay khi có sự nghi ngờ về chất lượng thuốc

- *Hãy báo ngay cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn mà bạn gặp phải khi dùng thuốc.*

- *Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.*

TRÌNH BÀY VÀ BẢO QUẢN:

- Thuốc ép trong vỉ bấm 25 viên, hộp 2 vỉ có kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

- Để thuốc nơi khô, thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.

- Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Thuốc được sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA

253 - Dường Sĩ Thanh Khê - TP Đà Nẵng

Tel: 0511.3760130 Fax: 0511.3760127 Email: Info@danapha.com

Điện thoại tư vấn: 05113.760131

Và phân phối trên toàn quốc

Đà Nẵng ngày 7 tháng 5 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC



**TU.QU.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG**
Đỗ Minh Hùng



DS. Nguyễn Quang Trí, MBA

